

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày: 24/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà H'Năm Bkrông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan.

Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hải Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Bà Bạch Mai Anh Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST – HS, ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **DƯƠNG TẤN H.** Sinh năm 1988. Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Dương T, sinh năm 1962, con bà Phạm Thị V, sinh năm 1963. Bị cáo có vợ là Lại Thị T, sinh năm 1988 và có 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/8/2021 đến nay.

2. Họ và tên: **NGUYỄN QUANG H.** Sinh năm 1982. Nơi sinh: Tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Buôn E1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 02/12.

Con ông Nguyễn Quang N (đã chết), con bà Hồ Thị S, sinh năm 1958. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/9/2021 đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm C - Sinh năm 1965.

Trú tại: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

2. Ông Nguyễn L - Sinh năm 1968.

Trú tại: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

3. Ông Cao Thành L - Sinh năm 1988.

Trú tại: Buôn E1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

4. Ông Võ Văn H - Sinh năm 1966.

Trú tại: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

5. Ông Nguyễn Bá Hoàng T - Sinh năm 1987.

Trú tại: Buôn K1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

6. Ông Giang Tiến T - Sinh năm 1987.

Trú tại: Buôn K1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

7. Bà Phạm Thị N - Sinh năm 1953.

Trú tại: Buôn E1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

8. Ông Cao Thành Đ - Sinh năm 1965.

Trú tại: Buôn E1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 6 năm 2021, thời điểm diễn ra các trận bóng đá thuộc giải Euro 2020, Dương Tấn H nảy sinh ý định nhận ghi cá độ bóng đá để kiếm tiền. H dùng điện thoại di động lên mạng tìm tỷ lệ cá độ bóng đá của từng trận để cung cấp thông tin cho người chơi, ai tham gia cá độ thì H ghi lại vào cuốn vở ô ly và trực tiếp tính toán số tiền thắng thua với người chơi sau khi có kết quả trận đấu. Đến 0 giờ 30 phút ngày 24/6/2021, khi Dương Tấn H đang thực hiện hành vi cá độ bóng đá tại nhà ở buôn K, xã E, huyện K thì bị Công an huyện K phát hiện, kiểm tra. Lợi dụng lúc sơ

hở, H đã chạy trốn. Quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K triệu tập làm việc, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, H cá độ cho nhiều đôi tượng trong 04 trận (BL số 153-180). Cụ thể:

Vào lúc 23 giờ ngày 23/6/2021 diễn ra 02 trận bóng đá, trận Tây Ban Nha gặp Slovakia và trận Thụy Điển gặp Ba Lan:

Trong trận Tây Ban Nha gặp Slovakia, H cá độ với Nguyễn Quang H số tiền 3.000.000 đồng. Kết quả H thắng 2.700.000 đồng. Tổng số tiền H dùng đánh bạc là 5.700.000 đồng. Trong số tiền 3.000.000 đồng H dùng đánh bạc có 1.000.000 đồng của Nguyễn Bá Hoàng T, sinh năm 1987, cư trú tại buôn E1, xã E, huyện K nhờ H cá độ trong lúc H và T cùng ngồi xem bóng đá tại quán tạp hóa của bà Phạm Thị N (mẹ vợ H) ở buôn E1, xã E, huyện K (BL số 114-118; 135-151).

Ngoài ra, H còn cá độ với Nguyễn L, sinh năm 1968, cư trú tại buôn E1, xã E, huyện K số tiền 500.000 đồng; Phạm C, sinh năm 1965, cư trú tại buôn K1, xã E, huyện K số tiền là 1.400.000 đồng; Cao Thành L, sinh năm 1988, cư trú tại buôn E1, xã E, huyện K số tiền 2.200.000 đồng; B (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng; H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000 đồng; T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng; Đ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000 đồng. Số tiền H dùng để đánh bạc trong trận Tây Ban Nha gặp Slovakia là 12.800.000 đồng.

Trong trận Thụy Điển gặp Ba Lan, H cá độ với Nguyễn Lợi số tiền 500.000 đồng; Phạm C số tiền 1.000.000 đồng; Cao Thành Luân 1.500.000 đồng; Giang Tiến T, sinh năm 1987, cư trú tại buôn K1, xã E, huyện K số tiền 2.000.000 đồng; C (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.500.000 đồng; Đ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng; T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng; H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000 đồng. Số tiền H dùng để đánh bạc trong trận này là 9.000.000 đồng.

Vào lúc 02 giờ sáng ngày 24/6/2021 diễn ra 02 trận bóng đá, trận Đức gặp Hungary và trận Pháp gặp Bồ Đào Nha:

Trong trận Đức gặp Hungary, H cá độ với Nguyễn L số tiền 1.000.000 đồng; Võ Văn H, sinh năm 1966, cư trú tại buôn K, xã E, huyện K số tiền 500.000 đồng; Cao Thành L số tiền 500.000 đồng; B (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng; H1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000 đồng; T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng; Đ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000 đồng; K (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền H dùng để đánh bạc trong trận này là 6.000.000 đồng.

Tổng số tiền H đánh bạc 03 trận đủ định lượng xử lý hình sự là 27.800.000 đồng.

Trong trận Pháp gặp Bồ Đào Nha, H cá độ với Cao Thành L số tiền 500.000 đồng; H1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000 đồng; Đ1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 600.000 đồng; K (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 1.000.000 đồng; Trường (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền

1.000.000 đồng; Điếu (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) số tiền 500.000 đồng. Số tiền H dùng để đánh bạc trong trận này là 4.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Dương Tấn H và Nguyễn Quang H về tội: Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Tấn H từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Dương Tấn H.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Dương Tấn H 20.000.000 đồng

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Quang H từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

- + Thu giữ 01 cuốn vở ô ly của Dương Tấn H bên trong có ghi các con số và ký hiệu để lưu trong hồ sơ vụ án.

- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động của Nguyễn Quang H, nhãn hiệu ITEL, màu đen có số Imei 355149114794726.

- + Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0949.956.477 của Nguyễn Quang H.

- + Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc: Dương Tấn H 18.700.000 đồng; Nguyễn Quang H 2.000.000 đồng; Cao Thành L 3.800.000 đồng; Giang Tiến T 2.000.000 đồng; Phạm C 2.400.000 đồng; Nguyễn L 2.000.000 đồng; Nguyễn Bá Hoàng T 1.000.000 đồng.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, màu đen kèm theo 01 sim điện thoại số 0964.244.242 của Dương Tấn H Vật chứng không thu giữ được không đặt ra để giải quyết.

Các bị cáo Dương Văn H và Nguyễn Quang H không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do ý thức coi thường

pháp luật nên vào ngày 23/6/2021, trong thời điểm diễn ra các trận bóng đá thuộc giải đấu Euro 2020, tại nhà của mình ở buôn K, xã E, huyện K, Dương Tấn H đã đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá với Nguyễn Quang H số tiền 5.700.000 đồng trong trận Tây Ban Nha gặp Slovakia. Ngoài ra, ngày 23/6 và 24/6/2021, H còn đánh bạc với Cao Thành L, Phạm C, Nguyễn L, Võ Văn H, Giang Tiến T và một số đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch trong trận Tây Ban Nha gặp Slovakia, trận Thụy Điển gặp Ba Lan và trận Đức gặp Hungary với số tiền là 22.100.000 đồng. Tổng số tiền H dùng để đánh bạc là 27.800.000 đồng.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo là phạm tội “Đánh bạc”, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 321. Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Xét hành vi do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm phạm đến trật tự xã hội còn gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh ở địa phương và đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo biết được rằng, đánh bạc với bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội nên bị Nhà nước nghiêm cấm. Vì vậy việc xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc khác nhau nên mức hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo cũng có phần khác nhau.

Bị cáo Dương Tấn H là người trực tiếp nhận các kèo cá độ của các con bạc, trong 3 ngày bị cáo đã nhận kèo của các con bạc với tổng số tiền là 27.800.000 đồng vì vậy cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm khắc, như vậy mới phát huy được tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang H, đánh bạc một lần với số tiền là 3.000.000 đồng (trong đó có 1.000.000 đồng là của Nguyễn Bá Hoàng T nhưng khi đánh bạc bị cáo không nói cho H biết số tiền này là của T), bị cáo thắng số tiền 2.700.000 đồng, như vậy tổng số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 5.700.000 đồng, vì vậy cũng cần phải xem xét áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo H và H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo Nguyễn Quang H có bố là thương binh, các bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền dùng để phạm tội, đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, cho bị cáo H hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ, phạt tiền đối với bị cáo H, để các bị cáo tự học tập, cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Đối với việc khấu trừ thu nhập của bị cáo H: Bị cáo làm nông không có thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên có thể xem xét miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là thể hiện chính sách nhân đạo và đúng quy định của pháp luật

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Tấn H thực hiện hành vi phạm tội từ 2 lần trở lên, thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quang H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 cuốn vở ô ly thu giữ của Dương Tấn H bên trong có ghi các con số và ký hiệu cần tịch thu để lưu trong hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 điện thoại di động của Nguyễn Quang H, nhãn hiệu ITEL, màu đen có số Imei 355149114794726 là tang vật dùng để phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 sim điện thoại số 0949.956.477 của Nguyễn Quang H là tang vật dùng để phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc là 31.900.000 đồng, cụ thể: Dương Tấn H 18.700.000 đồng; Nguyễn Quang H 2.000.000 đồng; Cao Thành L 3.800.000 đồng; Giang Tiến T 2.000.000 đồng; Phạm C 2.400.000 đồng; Nguyễn L 2.000.000 đồng; Nguyễn Bá Hoàng T 1.000.000 đồng cần tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, màu đen kèm theo 01 sim điện thoại số 0964.244.242 của Dương Tấn H là vật chứng không thu giữ được nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với Phạm C, Nguyễn L, Cao Thành L, Võ Văn H, Nguyễn Bá Hoàng T, Giang Tiến T tham gia đánh bạc với bị cáo Dương Tấn H, quá trình điều tra xác định các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc, số tiền các đối tượng dùng đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm

hình sự về tội đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đối với L, L, H, T và T. Riêng đối với Phạm C thực hiện hành vi đánh bạc khi đang mắc bệnh tâm thần, do vậy không xử phạt vi phạm hành chính đối với C là đúng quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng tên B, H, T, Đ, C, H1, Kiệt và Đ1, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Địa điểm Dương Tấn H dùng để đánh bạc là căn phòng khách nằm trên khu vực hành lang an toàn giao thông, do gia đình bị cáo H coi nơi trái phép. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không xử lý đối với căn phòng này.

Địa điểm Nguyễn Quang H thực hiện hành vi đánh bạc là quán tạp hóa của bà Phạm Thị Nụ, bà Nụ không biết việc đánh bạc trên của H nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Dương Tấn H và Nguyễn Quang H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Tấn H 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Dương Tấn H số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Dương Tấn H.

Giao bị cáo Dương Tấn H cho UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Quang H **25.000.000 đồng** (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Thu giữ 01 cuốn vở ô ly của Dương Tấn H bên trong có ghi các con số và ký hiệu để lưu trong hồ sơ vụ án.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động của Nguyễn Quang H, nhãn hiệu ITEL, màu đen có số Imei 355149114794726.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0949.956.477 của Nguyễn Quang H.

+ Tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 31.900.000 đồng (*Ba mươi mốt triệu chín trăm nghìn đồng*) mà bị cáo Dương Tấn H và Nguyễn Quang H cùng các đồng phạm Cao Thành L, Giang Tiến T, Phạm C, Nguyễn L, Nguyễn Bá Hoàng T dùng vào việc đánh bạc (Theo giấy nộp tiền ngày 01/11/2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam).

Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2021.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Dương Tấn H và Nguyễn Quang H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- THA phạt tù (để thi hành);
- CCTHADS huyện K;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã E, huyện K;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)
H'Năm Bkrông

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H'Năm Bkrông

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H'Năm Bkrông

